

CHỌN NGHĨA ĐÚNG VỚI CÁC TỪ
DƯỚI ĐÂY



好

- A. Tốt
- B. Xấu
- C. Đẹp

你

A. Bạn

你也爛！

B. Tôi



五

- A. sáu
- B. Năm
- C. Bốn



大

- A. nhỏ
- B. to, lớn
- C. ít



不

NO!

- A. có
- B. tốt
- C. không





MATCH



七

八

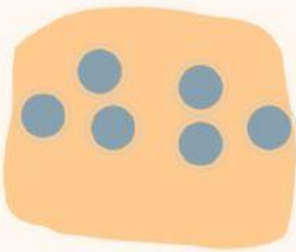
十

九



六

五



四

三



二

一

